ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2612 /QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 23 tháng10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Văn bản số 3943/TTr-SYT ngày 17/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục 149 (một trăm bốn mươi chín) thủ tục hành chính (TTHC) (trong đó: 129 TTHC cấp tỉnh và 20 TTHC cấp xã) thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Trách nhiệm của Sở Y tế; UBND các xã, phường:

1. Sở Y tế:

a) Tổ chức triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi lĩnh vực quản lý; đảm bảo đúng quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ và hướng dẫn chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền;

b) Rà soát, đánh giá điều kiện thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; chủ động đề xuất bổ sung, cập nhật danh mục khi có đủ điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, kết nối hệ thống thông tin, bảo đảm khả năng xử lý hồ sơ và trả kết quả đúng thời hạn;

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử, quy trình liên thông đối với từng TTHC được áp dụng không phụ thuộc vào địa giới hành chính;

d) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa các cấp, đặc biệt là cấp xã, đảm bảo thống nhất, hiệu quả trong quá trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC;

đ) Công khai, minh bạch danh mục và quy trình thực hiện TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Trang/Cổng thông tin điện tử của đơn vị, Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh;

e) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) về tình hình, kết quả triển khai, khó khăn vướng mắc, kiến nghị giải pháp hoàn thiện.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân không phân biệt cấp chính quyền, địa giới hành chính nơi cư trú, nơi đặt trụ sở hoặc nơi đã cấp các loại giấy tờ cho tổ chức, cá nhân;

b) Chuyển hồ sơ đầy đủ, kịp thời đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; đảm bảo đồng bộ giữa bản giấy (nếu có) và hồ sơ điện tử trên Hệ thống;

c) Thực hiện cập nhật đầy đủ, liên tục trạng thái hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để phục vụ theo dõi, giám sát tiến độ và thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân;

d) Thực hiện trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân tại nơi đã tiếp nhận hồ sơ, đúng thời hạn quy định, không yêu cầu người dân di chuyển đến nơi có thẩm quyền giải quyết;

đ) Niêm yết công khai, đầy đủ danh mục TTHC, quy trình tiếp nhận, thời gian xử lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và trên Trang thông tin điện tử (nếu có) để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp;

e) Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, Văn phòng UBND tỉnh trong quá trình thực hiện, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, tháo gỡ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh):

a) Phối hợp với Sở Y tế thực hiện rà soát các quy định về TTHC, hướng dẫn cách thức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn theo ngành, lĩnh vực.

b) Phối hợp với đơn vị phát triển và cung cấp phần mềm bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật; thiết lập quy trình điện tử để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào

địa giới hành chính; tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã sử dụng, thao tác trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh bảo đảm việc tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC ***(thời gian hoàn thành trong tháng 11 năm 2025).***

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung Quyết định để triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo quyền lợi của người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận dịch vụ công.

4. Từ ngày 01 tháng 12 năm 2025, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, HCC3.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Trần Báu Hà

DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
A	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**					
I	**Lĩnh vực Dược phẩm (12 TTHC)**					
1	1.003068.H27	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 04/2018/TT-BYT		x	x	
2	1.014203.H27	Thẩm định điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân sự và đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở có hoạt động phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc không vì mục đích thương mại (trường hợp cơ sở có đề nghị); Đánh giá định kỳ, đánh giá kiểm soát thay đổi về điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân sự đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc.		x	x	
3	1.014069.H27	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kệ thuốc.		x	x	
4	1.014105.H27	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
		cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt				
5	1.014104.H27	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		x	x	
6	1.014102.H27	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động		x	x	
7	1.014101.H27	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ		x	x	
8	1.014100.H27	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)		x	x	
9	1.014099.H27	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược		x	x	
10	1.014092.H27	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ		x	x	
11	1.014090.H27	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh		x	x	
12	1.001396.H27	Cung cấp thuốc phóng xạ	x		x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
II	**Lĩnh vực Phòng bệnh (54 TTHC)**					
1	1.013889.H27	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu		x	x	
2	1.013872.H27	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .		x	x	
3	1.013874.H27	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .		x	x	
4	1.013892.H27	Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		x	x	
5	1.013879.H27	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.		x	x	
6	1.013866.H27	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế..		x	x	
7	1.013867.H27	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .		x	x	
8	1.013868.H27	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất.		x	x	
9	1.013887.H27	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
10	1.013895.H27	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .		x	x	
11	1.013891.H27	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .		x	x	
12	1.013870.H27	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .		x	x	
13	1.013890.H27	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động		x	x	
14	1.013878.H27	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III.		x	x	
15	1.013869.H27	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.		x	x	
16	1.013894.H27	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá		x	x	
17	1.013865.H27	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm.		x	x	
18	1.013884.H27	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn.		x	x	
19	1.013893.H27	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất.		x	x	
20	1.013873.H27	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
21	1.013898.H27	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất) .		x	x	
22	1.013896.H27	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá.		x	x	
23	1.013880.H27	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ .		x	x	
24	1.013881.H27	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng .		x	x	
25	1.013875.H27	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu .		x	x	
26	1.013883.H27	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu .		x	x	
27	1.013886.H27	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu		x	x	
28	1.013860.H27	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp		x	x	
29	1.013864.H27	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp		x	x	
30	1.013036.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
31	1.013035.H27	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV		x	x	
32	1.013034.H27	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng		x	x	
33	1.013036.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế		x	x	
34	1.013035.H27	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV		x	x	
35	1.013034.H27	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng		x	x	
36	1.013036.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế		x	x	
37	1.013035.H27	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV		x	x	
38	1.013034.H27	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng		x	x	
39	1.002204.H27	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người		x	x	
40	2.000972.H27	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
41	2.000981.H27	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa		x	x	
42	2.000993.H27	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải		x	x	
43	2.000997.H27	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng		x	x	
44	1.001386.H27	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng		x	x	
45	2.000655.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng		x	x	
46	1.003580.H27	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II		x	x	
47	1.004070.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x		x	
48	1.004062.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x		x	
49	1.001178.H27	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	x		x	
50	1.001189.H27	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	x		x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
51	1.001114.H27	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		x	x	
52	1.002564.H27	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		x	x	
53	1.002467.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	x		x	
54	1.002944.H27	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x		x	
III	**Lĩnh vực Khám, chữa bệnh (18 TTHC)**					
1	1.012291.H27	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		x	x	
2	1.012290.H27	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		x	x	
3	1.012292.H27	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
		sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng				
4	1.012289.H27	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		x	x	
5	1.012262.H27	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật		x	x	
6	1.012260.H27	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa		x	x	
7	1.012261.H27	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa		x	x	
8	1.012258.H27	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh		x	x	
9	1.012257.H27	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo		x	x	
10	1.012281.H27	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS		x	x	
11	1.012280.H27	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
12	1.012276.H27	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh		x	x	
13	1.012272.H27	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x	x	
14	1.012271.H27	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x	x	
15	1.012273.H27	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x	x	
16	1.012279.H27	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh		x	x	
17	1.012278.H27	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh		x	x	
18	1.012275.H27	Đăng ký hành nghề		x	x	
IV	**Lĩnh vực Y dược cổ truyền (05 TTHC)**					
1	1.012417.H27	Cấp lại giấy chứng nhận lương y		x	x	
2	1.012419.H27	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
3	1.012418.H27	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x	x	
4	1.012416.H27	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT		x	x	
5	1.012415.H27	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT		x	x	
V	**Lĩnh vực An toàn thực phẩm (12 TTHC)**					
1	1.013847.H27	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (CFS).		x	x	
2	1.013841.H27	Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nhiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025.		x	x	
3	1.013850.H27	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.		x	x	
4	1.013851.H27	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
5	1.013854.H27	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.		x	x	
6	1.013844.H27	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã đoợc tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận noớc ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nhiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Doơng đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025		x	x	
7	1.013862.H27	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.		x	x	
8	1.013858.H27	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi		x	x	
9	1.013857.H27	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.		x	x	
10	1.013838.H27	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế.		x	x	
11	1.013829.H27	Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu.		x	x	
12	1.013855.H27	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế		x	x	
VI	**Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (07 TTHC)**					

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
1	1.012993.H27	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài		x	x	
2	1.012990.H27	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội		x	x	
3	1.001806.H27	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật		x	x	
4	1.013820.H27.01	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x	x	
5	1.013815.H27.01	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội		x	x	
6	1.013817.H27.01	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội		x	x	
7	1.013814.H27.01	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập		x	x	
VII	**Lĩnh vực Mỹ phẩm (09 TTHC)**					
1	1.003064.H27	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm		x	x	
2	1.003055.H27	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm		x	x	
3	1.009566.H27	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	x		x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
4	1.000662.H27	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	x		x	
5	1.002600.H27	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	x		x	
6	1.003073.H27	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	x		x	
7	1.000793.H27	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	x		x	
8	1.000990.H27	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	x		x	
9	1.002483.H27	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	x		x	
VIII	**Lĩnh vực Tổ chức cán bộ (02 TTHC)**					
1	1.013876.H27	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.		x	x	
2	1.013871.H27	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.		x	x	
IX	**Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội (05 TTHC)**					
1	1.014011.H27	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
2	1.014010.H27	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân		x	x	
3	1.000091.H27	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân		x	x	
4	2.000027.H27	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		x	x	
5	2.000025.H27	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		x	x	
X	**Lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em (01 TTHC)**					
1	1.013845.H27	Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm.	x		x	
XI	**Lĩnh vực Thiết bị Y tế (02 TTHC)**					
1	3.000448.H27	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B	x		x	
2	3.000447.H27	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B	x		x	
XII	**Lĩnh vực Đào tạo và Nghiên cứu khoa học (02 TTHC)**					
1	1.013824.H27	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh.		x	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
2	1.004539.H27	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố		x	x	
B	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**					
I	**Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (10 TTHC)**					
1	1.014028.H27	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội		x	x	
2	1.014027.H27	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội		x	x	
3	1.001653.H27	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật		x	x	
4	1.001776.H27	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng		x	x	
5	2.000286.H27	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội		x	x	
6	2.000477.H27	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội		x	x	
7	2.000282.H27	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội		x	x	
8	2.000355.H27	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn		x	x	
9	1.001699.H27	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật		x	x	
10	1.001731.H27	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội		x	x	
II	**Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội (01 TTHC)**					

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích	Ghi chú
			Toàn trình	Một phần		
1	2.001661.H27	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân		x	x	
III	**Lĩnh vực Khám, chữa bệnh (04 TTHC)**					
1	1.006780.H27	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng		x	x	
2	2.000552.H27	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm		x	x	
3	2.000559.H27	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		x	x	
4	1.001138.H27	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		x	x	
IV	**Lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em (05 TTHC)**					
1	1.004946.H27	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em		x	x	
2	2.001942.H27	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế		x	x	
3	2.001944.H27	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	x			
4	1.004941.H27	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	x			
5	1.004944.H27	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		x	x	